

GIÁO DỤC NĂNG LỰC TỰ ĐIỀU CHỈNH HÀNH VI CHO TRẺ 3-4 TUỔI THÔNG QUA PHƯƠNG PHÁP MONTESSORI TRONG MÔI TRƯỜNG HÒA NHẬP

Nguyễn Thị Diễm My
Trường mầm non Phú Mỹ
Email: nguyenthidiemmy181220@gmail.com

Tóm tắt: Năng lực tự điều chỉnh hành vi giữ vai trò quan trọng đối với sự phát triển nhân cách, tính tự lập và khả năng thích ứng xã hội của trẻ 3-4 tuổi. Phương pháp Montessori, với môi trường được chuẩn bị, hoạt động thực hành cuộc sống, giáo dục lịch sự - nhã nhặn và nguyên tắc tự do trong giới hạn, tạo điều kiện để trẻ từng bước kiểm soát cảm xúc, hành vi và hình thành kỷ luật tự thân. Bài viết phân tích cơ sở lý luận về giáo dục năng lực tự điều chỉnh hành vi cho trẻ 3-4 tuổi trong môi trường hòa nhập, từ đó đề xuất các giải pháp tổ chức giáo dục phù hợp với sự khác biệt về khả năng và nhu cầu của trẻ, hướng tới sự phát triển toàn diện và hòa nhập tích cực.

Từ khóa: Tự điều chỉnh hành vi; Montessori; giáo dục hòa nhập; trẻ 3-4 tuổi; kỷ luật tự thân.

EDUCATING BEHAVIORAL SELF-REGULATION COMPETENCE FOR 3-4-YEAR-OLD CHILDREN THROUGH THE MONTESSORI METHOD IN AN INCLUSIVE ENVIRONMENT

Abstract: Behavioral self-regulation competence plays an important role in the development of personality, independence, and social adaptability among children aged 3-4 years. The Montessori method, with its prepared environment, practical life activities, grace and courtesy education, and the principle of freedom within limits, provides favorable conditions for children to gradually regulate their emotions and behaviors and develop self-discipline. This article analyzes the theoretical foundations of educating behavioral self-regulation competence for 3-4-year-old children in an inclusive educational environment. Based on this analysis, appropriate educational strategies are proposed to accommodate differences in children's abilities and needs, thereby promoting their holistic development and positive inclusion.

Keywords: behavioral self-regulation; Montessori; inclusive education; 3-4-year-old children; self-discipline.

Nhận bài: 12/08/2026

Phản biện: 12/09/2026

Duyệt đăng: 15/09/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Năng lực tự điều chỉnh hành vi là nền tảng giúp trẻ kiểm soát cảm xúc, điều chỉnh hành động, tuân thủ quy tắc và từng bước thích ứng với môi trường xã hội. Ở trẻ 3-4 tuổi, nhu cầu tự lập và khẳng định bản thân phát triển mạnh, trong khi khả năng kiểm soát cảm xúc, hành vi còn hạn chế. Phương pháp Montessori với nguyên tắc tự do trong giới hạn, môi trường được chuẩn bị, hoạt động thực hành cuộc sống, tự kiểm soát lỗi và vai trò quan sát, hỗ trợ của giáo viên có nhiều điểm phù hợp để hình thành kỷ luật tự thân. Trong môi trường hòa nhập, sự khác biệt về nhịp độ phát triển và nhu cầu của trẻ càng đòi hỏi tổ chức giáo dục linh hoạt, tôn trọng cá nhân. Bài viết phân tích cơ sở lý luận và đề xuất một số giải pháp giáo dục năng lực tự điều chỉnh hành vi cho trẻ 3-4 tuổi thông qua Montessori trong môi trường hòa nhập.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu nhằm hệ thống hóa các vấn đề lý luận về năng lực tự điều chỉnh hành vi, phương pháp Montessori và giáo dục hòa nhập. Phương pháp nghiên cứu lý luận được sử dụng để làm rõ khái niệm, đặc điểm năng lực tự điều chỉnh hành

vi của trẻ 3-4 tuổi và những đặc trưng của Montessori. Phân tích nội dung được vận dụng để xác định các nguyên tắc, nội dung và hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ trong lớp học hòa nhập. Trên cơ sở đó, phương pháp khái quát hóa được sử dụng để xây dựng hệ thống giải pháp tổ chức giáo dục. Bài viết kế thừa các luận điểm về tự điều chỉnh, chức năng điều hành, vùng phát triển gần, đồng thời vận dụng các nguyên lý Montessori và định hướng của Chương trình Giáo dục mầm non.

III. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Cơ sở lý luận về giáo dục năng lực tự điều chỉnh hành vi cho trẻ 3-4 tuổi thông qua phương pháp Montessori trong môi trường hòa nhập

3.1.1. Năng lực tự điều chỉnh hành vi của trẻ 3-4 tuổi

Năng lực tự điều chỉnh hành vi có thể được hiểu là khả năng cá nhân nhận biết, kiểm soát và điều chỉnh cảm xúc, suy nghĩ và hành động của bản thân phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của hoàn cảnh và các chuẩn mực xã hội. Ở trẻ mầm non, năng lực này chưa phát triển hoàn chỉnh mà được hình thành dần thông qua quá trình tương tác giữa

trẻ với người lớn, bạn bè và môi trường giáo dục. Theo hướng tiếp cận này, tự điều chỉnh hành vi không đồng nhất với việc trẻ chỉ biết nghe lời hoặc tuân thủ mệnh lệnh, mà quan trọng hơn là từng bước chuyển từ sự kiểm soát bên ngoài sang khả năng tự kiểm soát bên trong.

Ở trẻ 3-4 tuổi, năng lực tự điều chỉnh có thể được xem xét qua một số thành tố cơ bản. Thứ nhất là khả năng kiểm soát xung động, thể hiện ở việc trẻ biết dừng lại, chờ đợi và hạn chế những hành động bộc phát. Thứ hai là khả năng nhận biết và điều chỉnh cảm xúc, chẳng hạn nhận biết vui, buồn, sợ hãi, tức giận và từng bước diễn đạt trạng thái của mình bằng lời. Thứ ba là khả năng ghi nhớ và thực hiện những quy tắc đơn giản trong sinh hoạt. Thứ tư là khả năng điều chỉnh hành vi linh hoạt theo hoàn cảnh và theo nhu cầu của người khác.

Đặc điểm nổi bật của trẻ 3-4 tuổi là nhu cầu tự lập và khẳng định “cái tôi” ngày càng rõ. Trẻ muốn tự lựa chọn, tự thực hiện và thường thể hiện mong muốn “con tự làm”. Tuy nhiên, khả năng kiểm soát cảm xúc, chú ý và hành vi chưa tương ứng với nhu cầu tự chủ. Vì vậy, trẻ có thể dễ phản ứng mạnh khi nhu cầu không được đáp ứng, khó chờ đợi hoặc gặp khó khăn trong chia sẻ đồ chơi và tuân thủ quy tắc. Đây chính là giai đoạn cần tạo nhiều cơ hội để trẻ thực hành tự chủ trong những tình huống cụ thể, thay vì chỉ yêu cầu trẻ “nghe lời”, “nghe lời” hoặc “không được làm”.

Trong môi trường giáo dục, những biểu hiện có thể quan sát gồm: trẻ biết lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định; thực hiện một số quy tắc đơn giản; biết chờ đến lượt; diễn đạt nhu cầu bằng lời; hạn chế tranh giành đồ chơi; biết chơi cạnh hoặc chơi cùng bạn; sử dụng lời nói và cử chỉ phù hợp khi giao tiếp. Những biểu hiện này vừa phản ánh sự phát triển năng lực tự điều chỉnh, vừa là cơ sở để giáo viên lựa chọn nội dung và mức độ hỗ trợ phù hợp.

3.1.2. Phương pháp Montessori và khả năng phát triển năng lực tự điều chỉnh hành vi

Phương pháp Montessori có nhiều đặc điểm tương thích với mục tiêu hình thành năng lực tự điều chỉnh hành vi. Trước hết, môi trường được chuẩn bị tạo cho trẻ một không gian có trật tự, ổn định và dễ dự đoán. Giáo cụ được sắp xếp khoa học, trẻ có thể biết mình lấy gì, sử dụng ở đâu và sau khi hoàn thành phải làm gì. Trật tự bên ngoài của môi trường vì vậy trở thành cơ sở để trẻ từng bước hình thành trật tự trong hoạt động và hành vi của chính mình.

Thứ hai, nguyên tắc “tự do trong giới hạn” tạo ra sự cân bằng giữa nhu cầu tự chủ của trẻ và yêu cầu duy trì trật tự chung. Trẻ được lựa chọn hoạt động, vị trí làm việc và số lần lặp lại trong phạm vi những quy tắc nhất định. Tự do không đồng nghĩa với muốn làm gì cũng được; quyền lựa chọn của trẻ kết thúc khi hành vi ảnh hưởng đến quyền và hoạt động của người khác. Trẻ không được tự ý lấy giáo cụ bạn đang sử dụng, không đi lên thăm của bạn và có trách nhiệm trả giáo cụ về đúng vị trí sau khi hoàn thành công việc. Chính những giới hạn này tạo ra các tình huống thực tế để trẻ luyện khả năng trì hoãn ham muốn, chờ đợi và điều chỉnh hành vi.

Thứ ba, thực hành cuộc sống cung cấp những hoạt động gần gũi với đời sống như rót nước, xúc hạt, lau bàn, cài khuy, kéo khóa, bê ghế, trải và cuộn thảm, chăm sóc môi trường. Các hoạt động này yêu cầu trẻ thực hiện một chuỗi thao tác có trình tự, kiểm soát vận động, duy trì chú ý và hoàn thành công việc. Khi trẻ tự lấy giáo cụ, thực hiện, kiểm tra kết quả rồi dọn dẹp và cất lại, trẻ đang thực hành một chu trình tự điều chỉnh hoàn chỉnh.

Thứ tư, giáo cụ có tính tự kiểm soát lỗi tạo điều kiện để trẻ nhận biết kết quả hoạt động và tự điều chỉnh. Khi thao tác chưa chính xác, kết quả của hoạt động có thể tạo ra tín hiệu giúp trẻ nhận ra sự sai lệch. Giáo viên không cần lập tức chỉ ra lỗi mà có thể tạo cơ hội để trẻ quan sát, thử lại và tự sửa. Cơ chế này giúp giảm sự phụ thuộc vào đánh giá bên ngoài và củng cố khả năng tự đánh giá.

Thứ năm, giáo viên giữ vai trò quan sát, làm mẫu và hỗ trợ thay vì liên tục chỉ đạo. Giáo viên giới thiệu hoạt động bằng những thao tác chậm, rõ ràng, hạn chế lời nói không cần thiết; sau đó quan sát và chỉ hỗ trợ ở mức cần thiết. Khi trẻ tiến bộ, mức hỗ trợ được giảm dần. Như vậy, ba cơ chế quan trọng của Montessori đối với tự điều chỉnh hành vi là: tự phát hiện kết quả hoặc lỗi sai - lặp lại thao tác - tự điều chỉnh trong khuôn khổ.

3.1.3. Môi trường hòa nhập và yêu cầu giáo dục tự điều chỉnh hành vi

Môi trường hòa nhập là môi trường trong đó trẻ có sự khác biệt về khả năng, tốc độ phát triển, cách giao tiếp và nhu cầu hỗ trợ vẫn được tham gia các hoạt động chung. Vì vậy, giáo dục tự điều chỉnh hành vi trong lớp hòa nhập không thể dựa trên một chuẩn duy nhất áp dụng đồng loạt cho mọi trẻ.

Đối với trẻ phát triển điển hình, giáo dục tự điều chỉnh cần hướng tới khả năng chờ đợi, chia

sẻ, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ phù hợp và tôn trọng không gian, nhịp độ hoạt động của bạn. Đối với trẻ có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt, môi trường cần có cấu trúc rõ ràng, nhiệm vụ vừa sức, tín hiệu trực quan và mức hỗ trợ phù hợp. Những hỗ trợ này không nhằm tách trẻ khỏi tập thể mà nhằm giúp trẻ có điều kiện tham gia hoạt động chung một cách hiệu quả hơn.

Trong lớp học hòa nhập, quan hệ trẻ - trẻ cũng trở thành một nguồn hỗ trợ quan trọng. Trẻ có thể quan sát, bắt chước hành vi phù hợp của bạn; đồng thời những trẻ phát triển điển hình cũng được rèn luyện sự kiên nhẫn, nhường nhịn và tôn trọng sự khác biệt. Các bài học lịch sử - nhà nhận vì vậy không chỉ điều chỉnh hành vi của cá nhân mà còn góp phần hình thành văn hóa ứng xử chung của lớp học.

3.1.4. Nguyên tắc và cơ chế giáo dục năng lực tự điều chỉnh hành vi

Một là, phù hợp với đặc điểm phát triển và khả năng riêng của từng trẻ. Nhiệm vụ cần vừa sức, có mức thử thách phù hợp và được điều chỉnh theo tiến bộ của trẻ.

Hai là, bảo đảm tự do trong giới hạn, tạo cơ hội cho trẻ lựa chọn và chịu trách nhiệm với lựa chọn của mình, hạn chế áp đặt hoặc phụ thuộc vào thưởng - phạt máy móc.

Ba là, xây dựng môi trường an toàn, có cấu trúc và hỗ trợ tương tác hòa nhập, trong đó trẻ cảm thấy được tôn trọng, có thể thử, sai và thử lại.

Bốn là, đánh giá thường xuyên và điều chỉnh mức độ hỗ trợ. Giáo viên cần quan sát tiến trình thay đổi của từng trẻ, từ đó điều chỉnh giáo cụ, nhiệm vụ và cách hỗ trợ.

Từ đó có thể khái quát cơ chế giáo dục theo chuỗi: môi trường Montessori được chuẩn bị → trẻ được lựa chọn và hoạt động trong giới hạn → trực tiếp thực hành và trải nghiệm → nhận biết kết quả hoặc lỗi sai → lặp lại và tự điều chỉnh → hình thành tính tự chủ và kỷ luật tự thân → nâng cao khả năng thích ứng trong môi trường hòa nhập.

3.2. Giải pháp giáo dục năng lực tự điều chỉnh hành vi cho trẻ 3-4 tuổi thông qua Montessori trong môi trường hòa nhập

3.2.1. Một là, xây dựng môi trường Montessori có cấu trúc, ổn định và hỗ trợ tự điều chỉnh

Môi trường được chuẩn bị là điều kiện quan trọng giúp trẻ 3-4 tuổi từng bước tự tổ chức và kiểm soát hành vi. Giáo viên cần sắp xếp giáo cụ khoa học, vừa tầm với trẻ, có vị trí cố định; duy trì trình tự sinh hoạt ổn định và xây dựng các quy tắc

ngắn gọn, trực quan, nhất quán. Đồng thời, cần bố trí không gian an toàn về thể chất và tâm lý, hạn chế các yếu tố gây nhiễu và có khu vực yên tĩnh để trẻ có thể ổn định khi cần thiết. Đối với trẻ có nhu cầu đặc biệt, môi trường cần được điều chỉnh về không gian, giáo cụ và tín hiệu hỗ trợ phù hợp. Môi trường có cấu trúc giúp trẻ dự đoán được yêu cầu, giảm sự phụ thuộc vào nhắc nhở của giáo viên và từng bước hình thành khả năng tự kiểm soát.

3.2.2. Hai là, tổ chức các hoạt động Thực hành cuộc sống để hình thành tính kiên trì, trật tự và trách nhiệm

Giáo viên cần khai thác các hoạt động gần gũi như rót nước, xúc hạt, lau bàn, cài khuy, kéo khóa, chăm sóc bản thân và môi trường. Trọng tâm không chỉ là giúp trẻ hoàn thành một thao tác mà phải hình thành chu trình hoạt động hoàn chỉnh: lấy giáo cụ - thực hiện - nhận biết kết quả - thu dọn - cất giáo cụ đúng vị trí. Quá trình này giúp trẻ rèn luyện khả năng tập trung, kiểm soát vận động, kiên trì hoàn thành nhiệm vụ và chịu trách nhiệm với hành động của mình. Với trẻ có nhu cầu đặc biệt, giáo viên có thể chia nhỏ quy trình, sử dụng giáo cụ phù hợp và giảm dần hỗ trợ khi trẻ tiến bộ.

3.2.3. Ba là, sử dụng các bài học Lịch sử - nhà nhận để phát triển khả năng kiểm soát hành vi trong tương tác

Giáo viên cần tổ chức các bài học và tình huống thực hành về chờ đến lượt, không làm ảnh hưởng đến công việc của bạn, đi nhẹ, nói khẽ, đóng mở cửa nhẹ nhàng, cảm ơn, xin lỗi, đề nghị giúp đỡ, chia sẻ và tôn trọng không gian của người khác. Việc giáo dục nên được thực hiện thông qua làm mẫu chậm, rõ, ít lời; thực hành; đóng vai và lặp lại trong các tình huống thực tế. Qua đó, trẻ không chỉ học cách kiểm soát hành vi của bản thân mà còn biết điều chỉnh hành vi theo yêu cầu của quan hệ xã hội. Đây là nội dung đặc biệt có ý nghĩa trong lớp học hòa nhập, nơi trẻ cần học cách chờ đợi, hợp tác và tôn trọng sự khác biệt của bạn.

3.2.4. Bốn là, cá nhân hóa hoạt động và tăng cường hỗ trợ đồng đẳng trong lớp học hòa nhập

Giáo viên cần xác định khả năng và nhu cầu riêng của từng trẻ để điều chỉnh độ khó, thời gian thực hiện và cách hướng dẫn. Với những trẻ cần hỗ trợ, có thể sử dụng thẻ trực quan, tín hiệu, đồng hồ cát hoặc quy trình bằng hình ảnh; đồng thời không yêu cầu mọi trẻ đạt cùng một tốc độ. Khi trẻ tiến bộ, mức hỗ trợ cần được giảm dần để tăng tính độc lập. Bên cạnh đó, cần phát huy tương tác đồng đẳng thông qua các hoạt động cùng làm,

quan sát và học hỏi lẫn nhau. Trẻ phát triển bình thường được rèn luyện sự kiên nhẫn, chia sẻ và tôn trọng; trẻ có nhu cầu đặc biệt được tạo cơ hội tham gia vào hoạt động chung. Như vậy, cá nhân hóa được thực hiện mà không tách biệt trẻ khỏi tập thể.

3.2.5. Năm là, đổi mới đánh giá năng lực tự điều chỉnh hành vi theo quá trình và sự tiến bộ của từng trẻ

Đánh giá cần chuyển từ việc xác định trẻ “ngaoan” hay “chưa ngoan” sang theo dõi những biểu hiện cụ thể của năng lực tự điều chỉnh như: nhận biết và biểu đạt cảm xúc; kiểm soát xung động; chờ đợi và tuân thủ quy tắc; hoàn thành chu trình hoạt động; tự nhận biết và sửa lỗi; hợp tác, chia sẻ và tôn trọng bạn; điều chỉnh hành vi khi hoàn cảnh thay đổi. Giáo viên có thể kết hợp quan sát, nhật ký sự phạm, bảng kiểm và hồ sơ theo dõi cá nhân. Quan trọng hơn, kết quả đánh giá phải được sử dụng để điều chỉnh giáo cụ, mức độ khó

và hình thức hỗ trợ ở giai đoạn tiếp theo, thay vì chỉ phục vụ phân loại trẻ. Đặc biệt với trẻ có nhu cầu đặc biệt, cần coi trọng những tiến bộ cá nhân và điều chỉnh hỗ trợ theo diễn biến thực tế.

IV. KẾT LUẬN

Giáo dục năng lực tự điều chỉnh hành vi cho trẻ 3-4 tuổi là nền tảng quan trọng góp phần hình thành tính tự lập, kỷ luật tự thân và khả năng thích ứng xã hội. Phương pháp Montessori, với môi trường được chuẩn bị, nguyên tắc tự do trong giới hạn, hoạt động Thực hành cuộc sống, giáo dục Lịch sự - nhã nhặn và vai trò quan sát, hỗ trợ của giáo viên, tạo điều kiện thuận lợi để trẻ từng bước kiểm soát cảm xúc và hành vi. Trong môi trường hòa nhập, việc kết hợp cá nhân hóa với tương tác đồng đẳng vừa đáp ứng sự khác biệt của từng trẻ, vừa bảo đảm cơ hội tham gia bình đẳng. Năm nhóm giải pháp đề xuất góp phần chuyển từ kiểm soát hành vi bên ngoài sang hình thành năng lực tự điều chỉnh từ bên trong.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021: Chương trình Giáo dục mầm non.
- Montessori, M. (2008). *The Montessori method*. Cosimo Classics.
- Lillard, A. S. (2005). *Montessori: The science behind the genius*. Oxford University Press.
- Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in society: The development of higher psychological processes*. Harvard University Press.
- Diamond, A. (2013). Executive functions. *Annual Review of Psychology*, 64, 135-168. <https://doi.org/10.1146/annurev-psych-113011-143750>
- Zimmerman, B. J. (2002). Becoming a self-regulated learner: An overview. *Theory Into Practice*, 41(2), 64-70. https://doi.org/10.1207/S15430421TIP4102_2
- Denham, S. A. (2006). Social-emotional competence as support for school readiness: What is it and how do we assess it? *Early Education and Development*, 17(1), 57-89. https://doi.org/10.1207/S15566935EED1701_4
- Durlak, J. A., Weissberg, R. P., Dymnicki, A. B., Taylor, R. D., & Schellinger, K. B. (2011). The impact of enhancing students' social and emotional learning: A meta-analysis of school-based universal interventions. *Child Development*, 82(1), 405-432. <https://doi.org/10.1111/j.1467-8624.2010.01564.x>